

BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

(Bản điều khoản và điều kiện chung này áp dụng đối với khách hàng cá nhân)

GIỚI THIỆU

Các điều khoản và điều kiện chung sau đây ("**Bản Điều Khoản và Điều Kiện**" này) áp dụng đối với Khách Hàng Cá Nhân ("quý khách", "của quý khách", "chính quý khách", "(các) Khách Hàng") của Ngân Hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam ("chúng tôi", "của chúng tôi", "Ngân Hàng", hoặc "CIMB Việt Nam") đối với việc quản lý và sử dụng của Khách Hàng đối với mọi tài khoản và dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp.

Bản Điều Khoản & Điều Kiện này điều chỉnh các tài khoản và dịch vụ phải tuân thủ, được điều chỉnh bởi và được giải thích theo pháp luật Việt Nam và các quy chế, quy định và hướng dẫn của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và các cơ quan quản lý liên quan khác mà Ngân Hàng chịu sự điều chỉnh.

Bằng việc nộp đơn xin mở một Tài Khoản hoặc sử dụng hoặc tiếp tục sử dụng bất kỳ Tài Khoản nào do Ngân Hàng cung cấp, Chủ Tài Khoản đồng ý chịu ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Kiện này. Chữ ký mẫu của Khách Hàng cũng phải được cung cấp cho Ngân Hàng. Các Điều Khoản và Điều Kiện được quy định trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung này và phải được đọc cùng với Hồ Sơ Mở Tài Khoản và Biểu Phí Ngân Hàng áp dụng.

Các Điều Khoản và Điều Kiện này được áp dụng cùng với và bổ sung cho bất kỳ điều khoản và điều kiện cụ thể nào ("**Các Điều Kiện Cụ Thể**") của bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do Ngân Hàng quy định. Trường hợp có bất kỳ sự không nhất quán nào giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện này và Các Điều Kiện Cụ Thể, Các Điều Kiện Cụ Thể sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi của các sản phẩm và dịch vụ cụ thể.

ĐỊNH NGHĨA

"**Tài Khoản**" có nghĩa là bất kỳ tài khoản nào do Khách Hàng nắm giữ với Ngân Hàng mà có thể là một trong những loại tài khoản sau đây: một tài khoản giao dịch ("**Tài Khoản Giao Dịch**"), một tài khoản tiết kiệm ("**Tài Khoản Tiết Kiệm**") hoặc một tài khoản tiền gửi kỳ hạn cố định ("**Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn**").

"**Chủ Tài Khoản**" có nghĩa là chủ sở hữu của Tài Khoản.

"**Hồ Sơ Mở Tài Khoản**" có nghĩa là đơn đăng ký được ký bởi hoặc thay mặt và đại diện cho Khách Hàng liên quan đến việc lập một hoặc nhiều Tài Khoản như có thể được bổ sung hoặc thay đổi vào từng thời điểm.

"**Bản Sao Kê Tài Khoản**" có nghĩa là một bản sao kê thể hiện thông tin về số dư và (các) giao dịch đối với Tài Khoản mà được gửi trong kỳ và thông qua các kênh được thỏa thuận bởi Ngân Hàng và Khách Hàng.

"**ATM**" có nghĩa là một Máy Rút Tiền Tự Động được Ngân Hàng lắp đặt để Khách Hàng của Ngân Hàng sử dụng.

"**Dịch Vụ ATM**" có nghĩa là các dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp cho khách hàng của Ngân Hàng liên quan đến việc sử dụng ATM và bất kỳ dịch vụ ngân hàng điện tử nào khác như Ngân Hàng có thể giới thiệu vào từng thời điểm.

"**Tỷ Giá Áp Dụng**" có nghĩa là tỷ giá hiện hành của Ngân Hàng tại thời điểm đó hoặc, nếu không, tỷ giá theo quyết định hợp lý của Ngân Hàng.

"**Ngày Làm Việc**" có nghĩa là bất kỳ ngày nào mà Ngân Hàng mở cửa để hoạt động.

"**Biểu Phí Ngân Hàng**" có nghĩa là bất kỳ biểu phí nào liên quan đến bất kỳ khoản phí nào về việc mở, sử dụng và duy trì bất kỳ Tài Khoản nào hoặc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào.

“**Thẻ**” có nghĩa là Thẻ ATM của Ngân Hàng và bất kỳ hình thức thay thế nào cho Thẻ đó được Ngân Hàng phát hành cho Chủ Thẻ để Chủ Thẻ đó sử dụng ATM.

“**Chủ Thẻ**” có nghĩa là người được Ngân Hàng phát hành Thẻ để sử dụng.

“**Tập Đoàn CIMB**” có nghĩa là Tập Đoàn CIMB Holdings Berhad, và/hoặc bất kỳ công ty liên kết, công ty con, pháp nhân liên kết và bất kỳ chi nhánh và văn phòng nào của Tập Đoàn CIMB, và “bất kỳ thành viên nào của Tập Đoàn CIMB” có cùng nghĩa như vậy.

“**Khách Hàng**” có nghĩa là Chủ Tài Khoản và/hoặc người sử dụng các dịch vụ của Ngân Hàng.

“**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa là thời gian muộn nhất để Ngân hàng nhận Chỉ Thị từ Khách Hàng. Trừ trường hợp được thỏa thuận khác đi với Ngân Hàng, Thời Điểm Khóa Sổ được xác định theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.

“**Tài Khoản Chung**” có nghĩa là một Tài Khoản được nắm giữ đứng tên của nhiều hơn một người.

“**Đồng Chủ Tài Khoản**” có nghĩa là (các) Chủ Tài Khoản của một Tài Khoản Chung.

“**Chỉ Thị**” có nghĩa là bất kỳ chỉ thị nào bằng văn bản hoặc ở bất kỳ hình thức nào khác (tương ứng với mỗi dịch vụ ngân hàng cụ thể) được Khách Hàng cung cấp hoặc cho là cung cấp thông qua phương tiện điện tử, điện thoại hoặc kênh hoặc thiết bị trao đổi liên lạc khác.

“**Công Cụ Thanh Toán**” có nghĩa là bất kỳ hối phiếu, giấy nhận nợ, séc, tiền mặt, trái phiếu, hối phiếu ngân hàng hoặc lệnh thanh toán tiền nào khác, công cụ chuyển nhượng, chuyển tiền hoặc vật hoặc công cụ thanh toán có giá trị khác mà Ngân Hàng phát hành, thương lượng, thanh toán hoặc xử lý thay mặt cho Khách Hàng hoặc Ngân Hàng nhận từ Khách Hàng để nhận gửi hoặc chiết khấu, thu hộ hoặc chấp nhận hoặc làm biện pháp bảo đảm.

“**PIN**” có nghĩa là một Mã Số Nhận Dạng Cá Nhân để sử dụng Dịch Vụ ATM.

“**Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại**” có nghĩa là các dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp để thực hiện bất kỳ giao dịch nào trên Tài Khoản của Khách Hàng cũng như sử dụng và nhận các dịch vụ và thông tin ngân hàng khác mà Ngân Hàng có thể thu xếp vào từng thời điểm theo các điều khoản và điều kiện do Ngân Hàng đặt ra, có hoặc không có sự giúp đỡ của một nhân viên Ngân Hàng theo chỉ thị của Khách Hàng thông qua điện thoại.

“**Dịch Vụ**” có nghĩa là tất cả hoặc bất kỳ dịch vụ nào do Ngân Hàng cung cấp bao gồm việc cung cấp toàn bộ các phương tiện giao dịch ngân hàng (bao gồm nhưng không giới hạn ở tài khoản và gửi tiền mặt), sản phẩm và dịch vụ tài chính, cho dù là tại bất kỳ văn phòng giao dịch nào, qua điện thoại hoặc thông qua ATM, thiết bị hoặc hệ thống hoặc hình thức khác và quy định này đề cập đến bất kỳ, toàn bộ hoặc sự kết hợp của các dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp, và sự duy trì quan hệ chung của Ngân Hàng với Khách Hàng, bao gồm cả việc tiếp thị hoặc quảng bá các dịch vụ tài chính hoặc các sản phẩm liên quan đến Khách Hàng, nghiên cứu thị trường, bảo hiểm, kiểm toán và mục đích hành chính.

“**Dữ Liệu Giao Dịch**” có nghĩa là một bản dữ liệu bằng văn bản hoặc điện tử về hoạt động hoặc thông tin liên quan đến một Tài Khoản hoặc Chỉ Thị mà có thể được Ngân Hàng phát hành và bao gồm nhưng không giới hạn ở, toàn bộ Bản Sao Kê Tài Khoản, biên nhận, dữ liệu giao dịch hoặc xác nhận do Ngân Hàng đưa ra.

1. SỬ DỤNG TÀI KHOẢN/DỊCH VỤ

- 1.1 Đơn đề nghị sử dụng Dịch Vụ và mở Tài Khoản được lập theo mẫu do Ngân Hàng cung cấp vào từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng. Ngân Hàng không được yêu cầu đưa ra bất kỳ lý do nào về việc từ chối việc mở bất kỳ Tài Khoản nào và/hoặc từ chối cung cấp Dịch Vụ. Việc mở và duy trì mỗi Tài Khoản phải tuân thủ quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Khoản này, bất kỳ luật áp dụng, quy định áp dụng nào và quy chế của Cơ Quan có thẩm quyền.

- 1.2 Khách Hàng phải tuân thủ mọi yêu cầu của Ngân Hàng trong việc sử dụng Tài Khoản và Dịch Vụ theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, và bổ sung cho bất kỳ Các Điều Khoản Cụ Thể nào đối với bất kỳ sản phẩm hoặc dịch vụ nào được Ngân Hàng cung cấp.
- 1.3 Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng toàn bộ thông tin và hồ sơ như Ngân Hàng có thể yêu cầu hợp lý vào từng thời điểm, bao gồm theo yêu cầu của pháp luật và/hoặc theo thỏa thuận hoặc thu xếp với các cơ quan chính phủ liên quan và/hoặc cơ quan thuế (cho dù là ở trong nước hay ở nước ngoài) đưa ra các yêu cầu về tình trạng thuế của Khách Hàng. Khách Hàng xác nhận rằng mọi thông tin được cung cấp cho Ngân Hàng là chính xác, đầy đủ, cập nhật và không gây hiểu nhầm.
- 1.4 Sau khi gửi thông báo cho Khách Hàng, Ngân Hàng được quyền thông qua bất kỳ cách thức nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng tải trên nền tảng điện tử của Ngân Hàng hoặc công khai trên bất kỳ bảng tin công cộng nào của Ngân Hàng) để sửa đổi, sửa chữa hoặc hủy bỏ, toàn bộ hoặc một phần, Bản Điều Khoản và Điều Kiện này mà Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm quy định các điều khoản và điều kiện bổ sung liên quan đến bất kỳ hoặc toàn bộ (các) Tài Khoản và Dịch Vụ, và các điều khoản và điều kiện bổ sung đó phải được đọc cùng với Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và được xem là một phần không tách rời của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này. Nếu Bản Điều Khoản và Điều Kiện này xung đột với các điều khoản và điều kiện áp dụng bổ sung khác thì Bản Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được ưu tiên áp dụng so với các điều khoản và điều kiện khác trong phạm vi có xung đột.
- 1.5 Việc chấp nhận và tiếp tục duy trì Tài Khoản và Dịch Vụ hoàn toàn theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng. Ngân Hàng cũng được quyền điều tra việc sử dụng trái pháp luật và không thích hợp đối với bất kỳ Tài Khoản và Dịch Vụ nào và có thể đóng một Tài Khoản, tạm ngừng các hoạt động liên quan đến Tài Khoản hoặc dưới hình thức khác hạn chế hoặc hủy bỏ Dịch Vụ nhằm đảm bảo sự tuân thủ đối với Bản Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc bất kỳ luật hiện hành nào.
- 1.6 Ngân Hàng được quyền quy định và thay đổi vào từng thời điểm, số dư tối thiểu ban đầu cần thiết để mở một Tài Khoản.
- 1.7 Khoản phí dịch vụ theo quy định của Ngân Hàng trên cơ sở hàng tháng sẽ được áp dụng đối với một Tài Khoản nếu số dư của tài khoản đó vào bất kỳ ngày nào trong tháng ít hơn số dư tối thiểu cần thiết như Ngân Hàng có thể quy định vào từng thời điểm.
- 1.8 Bằng việc mở một Tài Khoản Giao Dịch, Khách Hàng đã ủy quyền cho Ngân Hàng thực hiện và tuân thủ mọi hối phiếu, lệnh thanh toán, thương phiếu và giấy nhận nợ được thể hiện là sẽ được rút, ký, chấp nhận, xác nhận hoặc được thực hiện thay mặt cho Khách Hàng được rút hoặc được xử lý cho hoặc phải trả với Ngân Hàng dù là Tài Khoản ghi có hoặc ghi nợ hoặc có thể bị thấu chi hoặc dưới hình thức khác nhưng không phương hại đến quyền của Ngân Hàng trong việc từ chối cho phép thấu chi hoặc tăng thấu chi vượt quá bất kỳ hạn mức thấu chi cụ thể nào vào từng thời điểm.
- 1.9 Bất kỳ biểu mẫu hoặc biên nhận nào được ký bởi Khách Hàng và bất kỳ giao dịch nào được xác nhận, xác minh và/hoặc thực hiện bằng điện tử bởi Khách Hàng liên quan đến bất kỳ giao dịch hoặc vấn đề nào theo bất kỳ Tài Khoản nào trước, trong hoặc sau khi giao dịch hoặc vấn đề được thực hiện ('các giao dịch trên đây') sẽ được coi là chính thức, cuối cùng và có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng.

Không làm suy giảm tính tổng quát của quy định trên đây Khách Hàng đồng thời đồng ý rằng sổ sách và ghi chép của Ngân Hàng chứng minh các giao dịch trên đây cũng sẽ được coi là chính thức, cuối cùng và có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng.

2. TIỀN GỬI

- 2.1 Khách Hàng phải duy trì Tài Khoản và tiến hành các giao dịch gửi tiền và rút tiền thông qua Tài Khoản phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Ngân Hàng có thể từ chối chấp nhận tiền gửi vào hoặc cho

phép rút tiền ra từ một Tài Khoản cho đến khi Ngân Hàng được thỏa mãn rằng việc gửi tiền hoặc rút tiền đó là hợp pháp.

2.2 Liên quan đến bất kỳ khoản tiền mặt nào được gửi vào bất kỳ Tài Khoản nào:

- (i) Tiền mặt được gửi vào bất kỳ Tài Khoản nào phải tuân thủ quy định về hạn mức như Ngân Hàng có thể đặt ra và sẽ được báo cáo theo quy định của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam. Bằng toàn quyền quyết định của mình, Ngân Hàng được quyền từ chối bất kỳ khoản tiền mặt gửi vào nào nếu Ngân Hàng không thể có bằng chứng về nguồn gốc của bất kỳ khoản tiền mặt nào như vậy.
- (ii) Biên lai tiền gửi không được coi là biên nhận hợp lệ cho đến khi được xác nhận bởi máy xác nhận hợp lệ của Ngân Hàng và/hoặc con dấu của chi nhánh Ngân Hàng tại nơi gửi tiền và kèm theo chữ ký hợp lệ của một cán bộ được ủy quyền của Ngân Hàng. Nếu số tiền nêu trên biên lai tiền gửi khác với bằng kiểm kê tiền mặt của Ngân Hàng thì bằng kiểm kê tiền mặt của Ngân Hàng là chính thức và cuối cùng.

2.3 Liên quan đến bất kỳ séc và công cụ tiền tệ nào khác được gửi vào Tài Khoản áp dụng:

- (i) Ngân Hàng có toàn quyền chấp nhận bất kỳ séc và/hoặc công cụ tiền tệ nào để ghi có vào bất kỳ Tài Khoản nào.
- (ii) Ngân Hàng chấp nhận tất cả các séc và công cụ tiền tệ được gửi chỉ để thu hộ và không được phép rút cho đến khi và trừ khi các séc này được thanh toán và/hoặc Ngân Hàng đã nhận được khoản tiền thu được. Ngân Hàng được quyền ghi nợ vào Tài Khoản liên quan đến số tiền ghi có, cùng với mọi khoản tiền phí, tiền lãi và tiền hoa hồng áp dụng liên quan đến số tiền đó, trong trường hợp khoản tiền được gửi để thu hộ sau đó chưa được thanh toán.
- (iii) Séc và các công cụ tiền tệ khác, được gửi và sau đó không được thực hiện đúng kỳ hạn, sẽ được trả lại Chủ Tài Khoản tại địa chỉ được biết gần nhất của Chủ Tài Khoản, bằng rui ro và phí tổn của chính Chủ Tài Khoản.
- (iv) Séc và công cụ thanh toán được gửi bằng thư để ghi có vào tài khoản phải được gạch chéo.
- (v) Đối với (các) Tài Khoản Chung, séc phải trả cho bất kỳ Đồng Chủ Tài Khoản nào có thể được gửi vào Tài Khoản áp dụng, theo đó Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc thanh toán khoản tiền thu được từ séc và các khoản thanh toán đó sẽ có giá trị ràng buộc đối với tất cả Các Đồng Chủ Tài Khoản, liên đới và riêng rẽ, cho dù là các khoản thanh toán đó có được thực hiện hay không với hiểu biết, sự đồng ý và ủy quyền của bất kỳ Đồng Chủ Tài Khoản nào khác.
- (vi) Khách Hàng bồi thường cho Ngân Hàng, với tư cách là ngân hàng thu hộ, đối với bất kỳ tổn thất nào mà Ngân Hàng có thể gánh chịu do việc bảo lãnh bất kỳ xác nhận, giải trừ hoặc các khoản giải trừ đối với bất kỳ séc, hối phiếu, trái phiếu hoặc công cụ thanh toán nào khác được Khách Hàng xuất trình để thu hộ và mọi bảo lãnh như vậy được Ngân Hàng đưa ra được coi là đã được đưa ra theo yêu cầu rõ ràng của Khách Hàng trong mỗi trường hợp.

2.4 Liên quan đến bất kỳ khoản tiền nào Ngân Hàng nhận được vào Tài Khoản của Khách Hàng:

- (i) trừ khi được Ngân Hàng thông báo khác đi cho Khách Hàng, bất kỳ khoản tiền nào như vậy được cấp cho Khách Hàng sử dụng theo chính sách và thông lệ thông thường của Ngân Hàng về nhận tiền;
- (ii) Nếu bất kỳ khoản tiền nào bằng một loại tiền tệ mà Khách Hàng không có trong Tài Khoản thì bằng toàn quyền quyết định của mình Ngân Hàng có thể (a) mở một Tài Khoản mới bằng loại tiền

tệ đó để ghi có các khoản tiền đó hoặc (b) quy đổi số tiền nhận được thành một loại tiền tệ mà Khách Hàng có trong một Tài Khoản ở mức Tỷ Giá Áp Dụng;

- (iii) nếu Khách Hàng chỉ thị Ngân Hàng gửi tiền vào Tài Khoản cụ thể và Ngân Hàng nhận được tiền bằng loại tiền tệ khác với loại tiền tệ từ Tài Khoản đó, Ngân Hàng sẽ quy đổi số tiền nhận được bằng loại tiền tệ của Tài Khoản đó ở mức Tỷ Giá Áp Dụng; và
- (iv) trong trường hợp tiền được ghi có vào bất kỳ Tài Khoản nào dự kiến nhận được tiền nhưng Ngân Hàng thực tế không nhận được hoặc có lỗi khi ghi có hoặc do gian lận hoặc nếu Ngân Hàng có nghĩa vụ phải hoàn trả số tiền được ghi có vào bất kỳ Tài Khoản nào hoặc không nhận được tiền cho Khách Hàng vào ngày được thông báo bởi hoặc thay mặt cho Khách Hàng hoặc nếu Ngân Hàng có cơ sở hợp lý để thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền ghi nợ bất kỳ Tài Khoản nào với số tiền trước đây được ghi có (nếu có, được quy đổi ở mức Tỷ Giá Áp Dụng) cùng với các khoản tiền phí áp dụng, tiền lãi và tiền hoa hồng liên quan đến số tiền đó.

3. RÚT TIỀN VÀ THANH TOÁN

- 3.1 Bất kỳ việc rút tiền nào được thực hiện từ bất kỳ Tài Khoản nào có thể phải tuân theo các yêu cầu của Ngân Hàng và/hoặc theo thông lệ hiện hành của Ngân Hàng, và/hoặc phải cung cấp bằng chứng nhận dạng như Ngân Hàng có thể yêu cầu.
- 3.2 Việc rút tiền từ bất kỳ Tài Khoản nào phụ thuộc vào số tiền hiện có trong Tài Khoản. Bằng toàn quyền quyết định của mình, Ngân Hàng có thể cho phép việc rút tiền mà không có trong Tài Khoản với điều kiện là Ngân Hàng có thể thực hiện biện pháp truy đòi đối với Khách Hàng và Khách Hàng phải chịu trách nhiệm đối với giá trị của khoản ghi nợ liên quan đến Tài Khoản đó.
- 3.3 Bằng sự thu xếp đặc biệt với Khách Hàng và bằng toàn quyền quyết định của mình, Ngân Hàng có thể cho phép việc rút tiền trong Tài Khoản mà có thể dẫn đến thấu chi hoặc tăng thấu chi vượt quá bất kỳ hạn mức thấu chi cụ thể nào. Trong trường hợp Tài Khoản bị thấu chi hoặc bị sử dụng vượt quá hạn mức thấu chi thỏa thuận trong những trường hợp thu xếp thấu chi trước đó hoặc việc tăng hạn mức thấu chi chưa được thỏa thuận bởi Ngân Hàng, mọi khoản thấu chi, cùng với tiền lãi, tiền hoa hồng và phí, sẽ phải trả ngay lập tức theo yêu cầu của Ngân Hàng. Khách Hàng phải và vẫn phải chịu trách nhiệm với Ngân Hàng về mỗi số tiền được tính như vậy và phải thanh toán theo yêu cầu bất kỳ khoản thấu chi nào cùng với số tiền được tính.
- 3.4 Các khoản rút tiền mặt qua ATM phải tuân theo các điều khoản và điều kiện điều chỉnh hoạt động của Thẻ ATM.
- 3.5 Ngân Hàng sẽ xử lý bất kỳ Chỉ Thị nào vào ngày thanh toán được Khách Hàng nêu cụ thể, với điều kiện là Ngân Hàng phải nhận được Chỉ Thị trước Thời Điểm Khóa Sổ liên quan, khoản thanh toán phải nằm trong phạm vi bất kỳ hạn mức xử lý nào do Ngân Hàng đặt ra hoặc ngưỡng hoặc hạn mức ủy quyền do Khách Hàng đặt ra (trong trường hợp áp dụng được quy đổi thành loại tiền tệ liên quan ở mức tỷ giá áp dụng của Ngân Hàng cho việc áp loại tiền tệ đó) và Tài Khoản có đủ tiền trong Tài Khoản để thực hiện khoản thanh toán nêu cụ thể trong Chỉ Thị.
- 3.6 Chỉ Thị khi đã được phát hành và được Ngân Hàng chấp nhận thì không thể rút lại, hủy bỏ hoặc sửa chữa trừ khi được thỏa thuận đặc biệt với Ngân Hàng bằng toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.
- 3.7 Trừ trường hợp được Khách Hàng nêu cụ thể trong bất kỳ Chỉ Thị nào, Ngân Hàng có thể quyết định thứ tự ưu tiên của bất kỳ khoản thanh toán nào trong bất kỳ Chỉ Thị nào.
- 3.8 Không phụ thuộc vào bất kỳ Chỉ Thị trái ngược nào bởi Khách Hàng, Ngân Hàng được quyền sử dụng bất kỳ hệ thống nào của bên thứ ba và bất kỳ bên thứ ba nào trong việc thực hiện bất kỳ Chỉ Thị chuyển tiền nào và có thể sử dụng bất kỳ phương tiện nào để thực hiện Chỉ Thị chuyển tiền mà Ngân Hàng cho là phù

hợp trong mọi trường hợp. Liên quan đến bất kỳ Chỉ Thị chuyển tiền nào, Ngân Hàng và bất kỳ bên thứ ba nào có thể căn cứ vào mã số nhận dạng của người thụ hưởng, ngân hàng của người thụ hưởng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào nêu trong Chỉ Thị chuyển tiền. Khách Hàng phải chịu trách nhiệm về hậu quả của sự không nhất quán giữa tên và mã số nhận dạng của bất kỳ bên nào trong Chỉ Thị chuyển tiền đó.

4. DỊCH VỤ NGÂN HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI

4.1 Khách Hàng có thể sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại để thực hiện các loại hình dịch vụ ngân hàng như Ngân Hàng có thể cho phép và giới thiệu vào từng thời điểm.

4.2 Việc Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại được tiến hành trên cơ sở Khách Hàng được trao một mật khẩu bảo mật cho Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại. Ngân Hàng có thể, như một biện pháp thay thế cho mật khẩu nhằm mục đích nhận dạng Khách Hàng, yêu cầu Khách Hàng cung cấp (các) câu trả lời đặt trước cho (các) câu hỏi cụ thể ("**các câu hỏi bí mật**"). Cho mục đích của Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại, Khách Hàng đồng ý rằng bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra đối với các câu trả lời cho các câu hỏi bí mật sẽ được coi là đã được đưa ra cùng với mật khẩu bảo mật cho Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại.

4.3 Khách Hàng tại đây:

- (i) Xác nhận rằng mật khẩu bảo mật cho Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại sẽ được Khách Hàng đăng ký tại văn phòng của Ngân Hàng hoặc theo thu xếp của Ngân Hàng.
- (ii) Đồng ý rằng Ngân Hàng được ủy quyền rõ ràng để hành động theo bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra thông qua việc sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại trong đó Chỉ Thị được đưa ra cùng với mật khẩu bảo mật; (ii) Ngân Hàng được quyền coi Chỉ Thị là hợp lệ và chính xác và được Khách Hàng đưa ra; (iii) Ngân Hàng không chịu trách nhiệm cho việc hành động theo Chỉ Thị đó và (iv) Ngân Hàng không có bất kỳ trách nhiệm nào phải tìm kiếm bất kỳ biện pháp xác minh nào ngoài mật khẩu bảo mật và không có trách nhiệm phải xác minh nhân thân của Khách Hàng;
- (iii) Cam kết giữ mật khẩu bảo mật tuyệt mật tại mọi thời điểm và đồng ý không tiết lộ mật khẩu cho bất kỳ bên thứ ba nào hoặc bất kỳ người nào không được phép trong bất kỳ trường hợp nào và xác nhận không giữ mật khẩu bảo mật tại bất kỳ nơi nào hoặc dưới hình thức nào mà làm cho một bên thứ ba hoặc bất kỳ người không được phép nào tiếp cận mật khẩu bảo mật. Khách Hàng được yêu cầu không đăng ký mật khẩu bảo mật với Ngân Hàng bằng các số tương ứng với số điện thoại, mã số nhận dạng cá nhân hoặc số hộ chiếu, ngày sinh hoặc số nhận dạng tương tự khác của Khách Hàng mà có thể giúp một người không được phép sử dụng một Chỉ Thị. Trong trường hợp mật khẩu bảo mật của Khách Hàng để thực hiện một Chỉ Thị được sử dụng bởi một người không được phép, Khách Hàng phải ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng và đồng ý hợp tác và cung cấp sự hỗ trợ hợp lý cho Ngân Hàng, cơ quan công an và bất kỳ người nào khác mà Ngân Hàng có thể cho là phù hợp cho mục đích tiến hành một cuộc điều tra. Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng Khách Hàng phải giữ cho Ngân Hàng không bị thiệt hại và giữ cho Ngân Hàng được bồi thường liên quan đến bất kỳ giao dịch nào được thực hiện bởi hoặc bất kỳ số tiền nào được chuyển bởi Ngân Hàng theo một Chỉ Thị nếu giao dịch hoặc việc chuyển tiền cơ sở được thực hiện thông qua một chỉ thị được đưa ra cùng với mật khẩu bảo mật của Khách Hàng trước khi Khách Hàng thông báo cho Ngân Hàng. Theo đó, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào (trực tiếp hay mang tính hệ quả) phát sinh từ việc sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại cho đến thời điểm Ngân Hàng nhận được thông báo đó. Sau khi nhận được thông báo từ Khách Hàng, Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh;
- (iv) Xác nhận rằng Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh bởi việc Ngân Hàng hành động theo bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra cùng với mật khẩu bảo mật thông

qua việc sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại trừ khi tổn thất hoặc thiệt hại đó trực tiếp gây ra bởi sự sơ suất nghiêm trọng của Ngân Hàng hoặc các nhân viên và đại diện của Ngân Hàng hành động trong phạm vi thẩm quyền của họ.

- 4.4 Ngân Hàng sẽ giữ dữ liệu do hệ thống tạo ra của mọi giao dịch được Khách Hàng tiến hành sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại và giao dịch đó và/hoặc các khoản phí liên quan (nếu có) cũng sẽ được ghi nhận trên bản sao kê tài khoản, mà sẽ được gửi cho Khách Hàng theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện trừ khi được yêu cầu khác đi. Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể ghi âm bất kỳ cuộc hội thoại nào liên quan đến bất kỳ việc sử dụng có mục đích nào của Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại.

5. THẺ THANH TOÁN ĐA MỤC ĐÍCH/THẺ MÁY RÚT TIỀN TỰ ĐỘNG (THẺ ATM)

- 5.1 Thẻ ATM (mỗi thẻ được gọi là một “Thẻ”) được Ngân Hàng phát hành cho Khách Hàng liên quan đến Tài Khoản theo ủy quyền và yêu cầu của Khách Hàng đối với Ngân Hàng.
- 5.2 Thẻ sẽ vẫn là tài sản của Ngân Hàng tại mọi thời điểm và Chủ Thẻ phải, và Khách Hàng phải yêu cầu Chủ Thẻ, trả lại Thẻ ngay cho Ngân Hàng sau khi có yêu cầu mà không được sử dụng thêm sau khi có yêu cầu đó.
- 5.3 Thẻ được phát hành chỉ cho và để sử dụng cho Chủ Thẻ và không được phép chuyển nhượng. Khách Hàng phải yêu cầu Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ như một tài sản bảo đảm để bảo đảm cho các nghĩa vụ hoặc tham gia vào bất kỳ giao dịch nào liên quan đến Thẻ đó.
- 5.4 Mã **PIN** sẽ được phát hành cho một Thẻ mới để Chủ Thẻ truy cập ATM nhằm thực hiện giao dịch thay đổi mã PIN lần đầu trước khi được phép truy nhập Dịch Vụ ATM được cung cấp. Khách Hàng phải đảm bảo rằng Chủ Thẻ phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ gắn liền với Thẻ và PIN tại mọi thời điểm theo quy định của Ngân Hàng và Chủ Thẻ không được tiết lộ mã PIN của Chủ Thẻ cho bất kỳ người nào, bao gồm cả nhân sự của Ngân Hàng, và mã PIN đó không được giữ cùng Thẻ mà phải ghi nhớ.
- 5.5 Khách Hàng đồng ý và chấp thuận rằng mã PIN sẽ là một phương tiện xác thực và xác minh nhân thân của Chủ Thẻ đối với Ngân Hàng nhằm mục đích của giao dịch được dự kiến theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện này; Về mặt này, Khách Hàng ủy quyền cho Ngân Hàng chấp nhận, tuân thủ và hành động theo mọi Chỉ Thị của Chủ Thẻ khi được xác định bởi mã PIN của Chủ Thẻ và Ngân Hàng không có trách nhiệm hành động theo Chỉ Thị đó trên tinh thần thiện chí. Chỉ Thị đó được coi là không hủy ngang và có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng và Chủ Thẻ sau khi Ngân Hàng nhận được không phụ thuộc vào bất kỳ lỗi, sự gian lận, giả mạo, thiếu minh bạch hoặc hiểu lầm nào liên quan đến Chỉ Thị đó. Ngân Hàng được quyền tin tưởng vào mã PIN như bằng chứng cuối cùng về nhân thân của Chủ Thẻ nếu Ngân Hàng có nghi ngờ hoặc không chắc chắn về nhân thân của Chủ Thẻ, Ngân Hàng vẫn có thể yêu cầu một hình thức hoặc phương tiện nhận dạng khác như Ngân Hàng có thể cho là phù hợp bằng toàn quyền quyết định của mình tại bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm. Chủ Thẻ xác nhận rằng việc chấp nhận Thẻ cấu thành bằng chứng có giá trị ràng buộc và cuối cùng rằng Chủ Thẻ chịu ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Kiện này.
- 5.6 Nếu có nghi ngờ rằng Thẻ bị mất, bị trộm cắp hoặc hủy hoại và/hoặc rằng việc bảo mật mã PIN bị tổn hại, Chủ Thẻ phải ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng để tạm ngừng thẻ.
- 5.7 Chủ Thẻ phải chịu trách nhiệm đối với mọi giao dịch được thực hiện thông qua Thẻ trước khi Chủ Thẻ thông báo cho Ngân Hàng về việc mất hoặc bị trộm thẻ mà trong trường hợp đó việc mất hoặc bị trộm thẻ này sẽ được Ngân Hàng xác nhận hợp lệ.
- 5.8 Chủ Thẻ phải chịu trách nhiệm đối với mọi giao dịch được thực hiện với Thẻ và phải chấp nhận các dữ liệu của Ngân Hàng đối với mọi giao dịch của Chủ Thẻ được thực hiện là có giá trị ràng buộc và cuối cùng. Mọi giao dịch rút tiền phải tuân thủ hạn mức rút tiền theo ngày và theo giao dịch và toàn bộ việc chuyển

tiền sử dụng Thẻ phải tuân thủ quy định về hạn mức áp dụng đối với tiền chuyển qua ATM được Ngân Hàng quy định vào từng thời điểm, Ngân Hàng có thể thay đổi hạn mức đó mà không cần thông báo thêm cho Khách Hàng và/hoặc Chủ Thẻ, và phụ thuộc vào việc có sẵn tiền trong Tài Khoản của Chủ Thẻ.

- 5.9 Chủ Thẻ phải đảm bảo rằng mạch vi xử lý, dải từ và/hoặc dữ liệu trong Thẻ không được thay thế hoặc can thiệp dưới bất kỳ hình thức nào bởi bất kỳ phương tiện nào và không ảnh hưởng đến việc sở hữu của Chủ Thẻ đối với Thẻ. Chủ Thẻ tại đây đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền tiếp tục sở hữu Thẻ hoặc sau khi có yêu cầu của Ngân Hàng, trả lại Thẻ cho mục đích xác minh, thẩm tra hoặc xác nhận dữ liệu chứa trong Thẻ.
- 5.10 Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào đối với Thẻ một khi Chủ Thẻ đã chấp nhận Thẻ. Chủ Thẻ được yêu cầu giữ Thẻ ở một nơi an toàn, không bị nhiễm bất kỳ nguồn từ nào hoặc sức nóng quá mức và đồng thời đảm bảo rằng Thẻ không bị uốn cong hoặc tẩy xóa ở nơi có thể khiến cho Thẻ bị hư hỏng. Ngân Hàng sẽ phát hành thẻ thay thế cho Thẻ bị hư hỏng sau khi có yêu cầu và việc phát hành lại Thẻ này phải trả phí trên cơ sở phí thay thế Thẻ hiện hành. Đồng thời, mã PIN thay thế cũng sẽ được phát hành.
- 5.11 Chủ Thẻ không được để Ngân Hàng, các cán bộ và/hoặc đại lý của Ngân Hàng phải chịu trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm hoặc có trách nhiệm giải trình theo bất kỳ cách thức nào trong trường hợp có tổn thất, thương vong hoặc thiệt hại phát sinh từ bất kỳ hỏng hóc hoặc sự cố cơ học nào của Máy ATM, sự gián đoạn hoặc mất nguồn cấp điện cho Máy ATM hoặc bất kỳ lý do nào khác.
- 5.12 Số dư trong tài khoản của Chủ Thẻ thu được từ ATM không bao gồm trong các khoản tiền gửi không được ghi nhận, nếu có, và số dư đó không được xem là bản sao kê tài khoản cuối cùng của Chủ Thẻ với Ngân Hàng.
- 5.13 Chủ Thẻ phải trả lại Thẻ cho Ngân Hàng để hủy bỏ, nếu Chủ Thẻ không sử dụng Thẻ nữa hoặc tài khoản của Chủ Thẻ bị đóng vì bất kỳ lý do gì. Không phụ thuộc vào quy định trên đây, tại bất kỳ thời điểm nào Ngân Hàng được quyền hủy bỏ quyền của Chủ Thẻ trong việc sử dụng Thẻ hoặc Chủ Thẻ có thể từ chối gia hạn hoặc thay thế Thẻ trong đó vẫn bản thông báo về việc hủy bỏ đó sẽ được Ngân Hàng đưa ra cho Chủ Thẻ hoặc bất kỳ nhân sự được ủy quyền nào hành động thay mặt cho Ngân Hàng. Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ sau khi nhận được thông báo về việc hủy bỏ đó.
- 5.14 Sau khi Ngân Hàng được thông báo về việc xảy ra bất kỳ sự kiện nào được nêu tại Điều 5.6 của Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, sau khi có yêu cầu bằng văn bản của Chủ Thẻ và/hoặc bằng toàn quyền quyết định của mình Ngân Hàng có thể phát hành một Thẻ và mã PIN mới theo các điều khoản và điều kiện mà Ngân Hàng cho là phù hợp và trên cơ sở bồi thường mà Ngân Hàng có thể yêu cầu Chủ Thẻ.
- 5.15 Ngân Hàng sẽ tính phí thay thế mà Ngân Hàng có thể quyết định vào từng thời điểm đối với bất kỳ Thẻ và mã PIN mới nào được cấp cho Chủ Thẻ.
- 5.16 Chủ Thẻ đồng ý rằng (i) Ngân Hàng được quyền tính phí hàng năm liên quan đến Thẻ vào ngày phát hành Thẻ và sau đó vào mỗi ngày tròn một năm kể từ ngày phát hành Thẻ hoặc vào bất kỳ ngày nào khác mà Ngân Hàng có thể xác định vào từng thời điểm, (ii) không cần thông báo trước cho Chủ Thẻ, Ngân Hàng có thể ghi nợ và/hoặc đối trừ hoặc yêu cầu ghi nợ và/hoặc đối trừ tùy từng trường hợp đối với phí Thẻ thường niên và/hoặc bất kỳ khoản phí thẻ thường niên nào liên quan đến Thẻ do Ngân Hàng phát hành ('(các) khoản phí nói trên') từ bất kỳ tài khoản nào của Chủ Thẻ được duy trì với Ngân Hàng và Ngân Hàng không phải chịu trách nhiệm đối với Chủ Thẻ theo bất kỳ cách thức nào xuất phát từ hệ quả của việc ghi nợ và/hoặc đối trừ nói trên đối với (các) khoản phí nói trên từ (các) tài khoản của Chủ Thẻ được duy trì với Ngân Hàng không có tiền hoặc không đủ tiền, và (iii) ghi nợ và/hoặc đối trừ phí thẻ thường niên liên quan đến một Thẻ được Ngân Hàng phát hành từ bất kỳ tài khoản nào của Chủ Thẻ với Ngân Hàng sẽ có giá trị ràng buộc đối với Chủ Thẻ.

- 5.17 Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng được quyền áp dụng phí và lệ phí cho bất kỳ dịch vụ nào được cung cấp cho Chủ Thẻ phù hợp với thông lệ hiện hành của Ngân Hàng. Khoản phí và lệ phí đó (bao gồm nhưng không giới hạn ở thuế dịch vụ hoặc thuế GTGT) sẽ do Chủ Thẻ gánh chịu. Khoản phí và lệ phí nêu trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này bao gồm cả thuế GTGT, nếu có. Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về khoản phí và lệ phí áp dụng đối với Thẻ và/hoặc Dịch Vụ ATM được cung cấp, thông báo về sự thay đổi đó sẽ được trao đổi bằng phương tiện điện tử hoặc thông qua quảng cáo được hiển thị tại sảnh và trên trang web của Ngân Hàng. Tất cả các khoản phí và lệ phí có thể được ghi nợ từ bất kỳ tài khoản nào mà Chủ Thẻ duy trì với Ngân Hàng.
- 5.18 Liên quan đến các giao dịch liên quốc gia thông qua Thẻ, giao dịch đó phải chịu sự điều chỉnh của pháp luật tại quốc gia nơi giao dịch được thực hiện và tỷ giá của giao dịch vào ngày giao dịch được công bố trong tài khoản giao dịch của Chủ Thẻ sẽ được Ngân Hàng quyết định bằng toàn quyền quyết định của mình.
- 5.19 Mọi giao dịch rút tiền mặt phải bằng VNĐ trong lãnh thổ Việt Nam và theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tất cả các giao dịch rút tiền mặt được thực hiện ở nước ngoài phải được thực hiện bằng loại tiền tệ theo quy định pháp luật của các quốc gia đó.
- 5.20 Ngoài khoản lệ phí quy định trên đây, Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng được quyền thu lệ phí xử lý theo quyết định của Ngân Hàng đối với mỗi giao dịch rút tiền tại ATM của Tập Đoàn CIMB ở nước ngoài, tại mạng lưới ATM được chia sẻ trong nước hoặc bất kỳ cơ sở nào khác được Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam phê duyệt. Quý khách có thể xem phí xử lý hiện hành áp dụng tại www.cimbbank.com.vn. (Các) khoản phí này sẽ được ghi nợ vào tài khoản giao dịch của Chủ Thẻ vào ngày vào dịch được gửi vào tài khoản nói trên.
- 5.21 Bằng toàn quyền quyết định của mình, Ngân Hàng có thể phát hành một Thẻ bổ sung cho đồng chủ sở hữu Tài Khoản Chung với điều kiện duy trì tài khoản chung. Các chủ tài khoản chung chịu trách nhiệm liên đới và riêng rẽ theo các điều khoản và điều kiện nêu trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung này trong đó các từ mang nghĩa số ít được coi là mang nghĩa số nhiều.
- 5.22 Ngân Hàng được quyền áp dụng một khoản phí danh nghĩa cho Chủ Thẻ đối với giao dịch được xử lý bởi Mạng Lưới ATM theo bất kỳ quy định nào được Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam phê duyệt. Ngân Hàng được quyền thay đổi khoản phí danh nghĩa tính cho Chủ Thẻ tại bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm bằng cách gửi thông báo và khoản phí đó sẽ phải được thanh toán kể từ ngày được nêu trong thông báo nói trên.
- 5.23 Trong trường hợp một hoặc nhiều Thẻ được phát hành cho Chủ Tài Khoản hoặc Đồng Chủ Tài Khoản của một Tài Khoản được duy trì với Ngân Hàng, Ngân Hàng được quyền hỏi thông tin từ chi nhánh trong nước của Chủ Tài Khoản hoặc Đồng Chủ Tài Khoản, số dư hiện tại bất kỳ khi nào một giao dịch rút tiền tại quầy được thực hiện. Ngân Hàng đồng thời được quyền không cho phép rút bất kỳ khoản tiền nào nếu vì bất kỳ lý do nào không thể xác minh số dư trong Tài Khoản với chi nhánh trong nước của (các) Chủ Tài Khoản.

6. LÃI SUẤT / THANH TOÁN TIỀN LÃI

- 6.1 Tiền lãi, nếu có, ở mức lãi suất mà Ngân Hàng được quyền quy định, có thể được thanh toán qua Tài Khoản Giao Dịch và Tài Khoản Tiết Kiệm Không Kỳ Hạn, theo thông lệ áp dụng của Ngân Hàng. Trong trường hợp Ngân Hàng thay đổi lãi suất, thông báo về việc thay đổi đó sẽ được đăng nổi bật trên cáo thị và trang web của Ngân Hàng.
- 6.2 Tiền lãi theo lãi suất mà Ngân Hàng được quyền quy định sẽ được thanh toán vào Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn, theo lãi suất áp dụng do Ngân Hàng quy định, thông báo về lãi suất đó sẽ được đăng nổi bật trên cáo thị và trang web của Ngân Hàng. Việc hủy bỏ và/hoặc rút trước thời hạn các khoản tiền từ Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn với các số tiền quy định bởi Ngân Hàng tức là hủy bỏ và/hoặc rút các khoản tiền từ Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn trước ngày đáo hạn là được phép

nhưng tiền lãi trên số dư có trong Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn sẽ ở mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn theo thông lệ áp dụng của Ngân Hàng, tại thời điểm hủy bỏ và/hoặc rút các khoản tiền đó từ Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn.

- 6.3 Bất kỳ khoản tiền lãi hoặc phí nào phải trả liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào sẽ chỉ phải trả phụ thuộc vào các giới hạn và hạn chế Pháp Luật hoặc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam được quy định vào từng thời điểm.
- 6.4 Thuế giữ lại, dù áp dụng trong trường hợp nào, ở mức lãi suất quy định sẽ được khấu trừ đối với tất cả các khoản thanh toán tiền lãi.
- 6.5 Ngân Hàng giữ quyền thay đổi lãi suất hoặc cơ cấu tiền lãi trên tất cả các Tài Khoản vào từng thời điểm mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

7. CHỈ THỊ

- 7.1 Khách Hàng có trách nhiệm thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến hoạt động của các Tài Khoản và Dịch Vụ. Thay đổi sẽ có hiệu lực 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi Ngân Hàng nhận được (các) Chỉ Thị bằng văn bản và các tài liệu chứng minh khác nếu cần thiết từ Khách Hàng, trừ khi được Ngân Hàng đồng ý khác đi.
- 7.2 Ngân Hàng sẽ xử lý bất kỳ Chỉ Thị nào vào ngày thanh toán được quy định bởi Khách Hàng, với điều kiện là Chỉ Thị đã được Ngân Hàng nhận trước Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng, việc thanh toán sẽ được thực hiện trong bất kỳ giới hạn xử lý nào do Ngân Hàng quy định hoặc ngưỡng hoặc giới hạn ủy quyền do Khách Hàng quy định (được chuyển đổi sang loại tiền liên quan theo Tỷ Giá Áp Dụng trong trường hợp áp dụng) và Tài Khoản có đủ tiền hoặc thu xếp tín dụng phù hợp để thực hiện việc thanh toán được nêu trong Chỉ Thị.
- 7.3 Nếu một Chỉ Thị được nhận vào hoặc nêu rõ một ngày thanh toán trùng với một ngày không phải là Ngày Làm Việc, thì việc thanh toán sẽ được xử lý vào Ngày Làm Việc tiếp theo, trừ khi có thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và Khách Hàng.
- 7.4 Ngân Hàng giữ quyền ấn định các khoản phí dịch vụ, trong trường hợp áp dụng, được xác định bởi Ngân Hàng vào từng thời điểm cho việc thực hiện từng và mọi Chỉ Thị.
- 7.5 Khách Hàng phải bảo đảm Ngân Hàng được bồi thường đầy đủ từ và đối với tất cả tổn thất, khiếu nại, hành động, khiếu kiện, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn mà vào bất kỳ thời điểm hoặc các thời điểm Ngân Hàng có thể phải chi trả hoặc gánh chịu dù với bất kỳ tính chất nào và phát sinh theo cách thức nào từ hoặc liên quan đến vấn đề và/hoặc việc Ngân Hàng tuân thủ bất kỳ chỉ thị dừng thanh toán nào và/hoặc việc Ngân Hàng thực hiện bất kỳ quyền nào mà Ngân Hàng có thể được nêu là được thực hiện liên quan đến việc tuân thủ chỉ thị dừng thanh toán đó.
- 7.6 Ngân Hàng giữ quyền từ chối tuân thủ bất kỳ chỉ thị nào được Khách Hàng đưa ra cho Ngân Hàng cho đến khi Ngân Hàng được đáp ứng yêu cầu rằng chỉ thị đó tuân thủ pháp luật Việt Nam và/hoặc quy định của Ngân Hàng được áp dụng vào từng thời điểm, và Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về việc thực hiện như vậy.

8. BIỂU PHÍ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG

Biểu Phí Ngân Hàng

Khách Hàng phải trả, mà không được đối trừ, khấu trừ hay yêu cầu thanh toán ngược, tất cả các khoản phí, lệ phí và phí tổn liên quan đến từng Tài Khoản và Dịch Vụ theo mức và vào thời điểm được Ngân Hàng thông báo cho Khách Hàng, bao gồm cả theo quy định tại bất kỳ Biểu Phí Ngân Hàng nào, trong trường hợp áp dụng.

Ngân Hàng có thể ghi nợ các khoản phí, lệ phí và phí tổn đó trên bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng mà không cần có chấp thuận khác từ Khách Hàng bất kể rằng việc ghi nợ đó có thể dẫn đến hoặc làm tăng số dư ghi nợ trong Tài Khoản đó. Tất cả các khoản phí/lệ phí như được công bố trong Biểu Phí Ngân Hàng sẽ được điều chỉnh mà không cần thông báo trước.

Trừ khi có thỏa thuận khác với Ngân Hàng, Ngân Hàng sẽ không phát hành hóa đơn đối với bất kỳ khoản phí, lệ phí và phí tổn nào Ngân Hàng. Bất kỳ khoản phí, lệ phí hoặc phí tổn như vậy được khấu trừ từ một Tài Khoản sẽ được thể hiện trong Bản Sao Kê Tài Khoản tương ứng.

Thuế

Khách Hàng phải thanh toán tất cả các khoản thuế áp dụng đối với Khách Hàng và phải trả liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào và, nếu áp dụng, Ngân Hàng có thể ghi nợ bất kỳ số tiền nào trên một Tài Khoản để nộp các khoản thuế đó.

Ngân Hàng có thể bị yêu cầu bởi pháp luật hoặc thỏa thuận hoặc thu xếp với bất kỳ cơ quan trong nước hoặc nước ngoài nào trong việc khấu trừ hoặc giữ lại từ các khoản thanh toán cho Khách Hàng liên quan đến Tài Khoản. Trong trường hợp Ngân Hàng được yêu cầu thực hiện việc khấu trừ hoặc giữ lại, Khách Hàng xác nhận và đồng ý rằng khoản thanh toán liên quan sẽ bị giảm đi số tiền khấu trừ hoặc giữ lại đó và cho phép Ngân Hàng khấu trừ các khoản tiền đó từ bất kỳ Tài Khoản nào. Khách Hàng sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng bất kỳ tổn thất nào mà Ngân Hàng gánh chịu hoặc chi phí nào mà Ngân Hàng thanh toán do việc khấu trừ hoặc giữ lại đó.

Nếu Khách Hàng được yêu cầu thực hiện khấu trừ hoặc giữ lại để hoặc cho mục đích nộp thuế bởi quy định của pháp luật, thì số tiền phải trả bởi Khách Hàng cho Ngân Hàng (liên quan đến khoản khấu trừ được yêu cầu thực hiện đó) sẽ tăng lên đến mức cần thiết để bảo đảm rằng Ngân Hàng nhận được khoản tiền nếu trừ đi khoản khấu trừ hoặc giữ lại sẽ bằng với số tiền mà Ngân Hàng sẽ nhận được nếu khoản khấu trừ đó không được thực hiện hoặc yêu cầu được thực hiện. Khách Hàng sẽ thực hiện khoản khấu trừ đó và bất kỳ khoản thanh toán nào được yêu cầu liên quan đến khoản khấu trừ đó trong thời hạn cho phép và với giá trị tối thiểu theo yêu cầu của pháp luật.

9. MỞ, GIA HẠN/TÁI TỤC TIỀN GỬI TIẾT KIỆM CÓ KỲ HẠN (“TIỀN GỬI TIẾT KIỆM CÓ KỲ HẠN”)

- 9.1 Sau khi có yêu cầu của Khách Hàng về việc mở một khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn, Ngân Hàng sẽ cung cấp cho Khách Hàng một bản lưu của Yêu Cầu Mở Tài Khoản Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn trong đó nêu rõ số tiền, lãi suất áp dụng và ngày đáo hạn của khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn và các thông tin khác theo thông lệ áp dụng của Ngân Hàng. Chữ ký của Khách Hàng trong Yêu Cầu Mở Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn sẽ được coi là chấp nhận yêu cầu bắt đầu khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn của Khách Hàng với các điều khoản được nêu trong xác nhận và theo đó số tiền liên quan sẽ được chuyển vào Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn.
- 9.2 Số tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn phải trả vào ngày đến hạn hoặc định kỳ, như được nêu trong thông báo nhận tiền do Ngân Hàng phát hành cùng với tiền lãi cho đến ngày đó ở mức lãi suất như đã nêu. Khách hàng không được rút một phần hoặc toàn bộ trước thời hạn trừ khi được Ngân Hàng

cho phép theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng. Các khoản tiền rút trước hạn đó phải chịu các khoản phí, phạt và chỉ hưởng mức lãi suất theo quyết định của Ngân Hàng.

- 9.3 Chủ Tài Khoản phải đưa ra Chỉ Thị về việc gia hạn/chuyển hạn tại thời điểm bắt đầu khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn hoặc tại bất kỳ thời điểm nào trước khi đáo hạn. Trong trường hợp không có Chỉ Thị đó thì Ngân Hàng có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự động gia hạn Tài Khoản Tiền Gửi Tiết Kiệm Có Kỳ Hạn vào mỗi ngày đến hạn số tiền gốc cùng với tiền lãi cộng dồn như một khoản tiền gửi mới với thời hạn gửi mà Ngân Hàng thấy phù hợp hoặc như được quy định bởi pháp luật hiện hành.

10. PHONG TỎA VÀ ĐÓNG TÀI KHOẢN

10.1 PHONG TỎA TÀI KHOẢN

- (i) Không phương hại đến và không làm suy giảm bất kỳ quyền nào khác Ngân Hàng có thể thực hiện việc phong tỏa Tài Khoản vào bất kỳ thời điểm nào theo hoặc căn cứ vào bất kỳ luật, lệnh của tòa án, quy định và hoặc sắc lệnh nào. Ngân Hàng có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào, với toàn quyền tự quyết định tuyệt đối của mình và không cần thông báo trước cho Khách Hàng, không thực hiện hoặc tiến hành bất kỳ chỉ thị hoặc giao dịch nào theo Tài Khoản bao gồm nhưng không giới hạn ở việc chấp nhận bất kỳ khoản tiền hoặc tiền gửi hoặc séc hoặc bất kỳ công cụ nào khác với để thu tiền và hoặc để ghi có vào Tài Khoản ("**Phong Tỏa Tài Khoản**") nếu Ngân Hàng được thông báo và được yêu cầu bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào của Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, Công An, Viện Kiểm Sát và Tòa Án, ("**các cơ quan hữu quan**") trong việc không thực hiện bất kỳ giao dịch nào theo Tài Khoản được đề cập trên đây bất kể các cơ quan hữu quan đó có thẩm quyền pháp lý hoặc phù hợp hay không để yêu cầu như vậy đối với Ngân Hàng ("**chỉ thị của các cơ quan hữu quan**").
- (ii) Việc Phong Tỏa Tài Khoản sẽ chấm dứt hoặc bị hủy bỏ nếu Ngân Hàng được thông báo bằng văn bản bởi các cơ quan hữu quan về việc thực hiện việc hủy bỏ việc Phong Tỏa Tài Khoản hoặc một lệnh của tòa án phù hợp đã được gửi cho về việc Ngân Hàng chấp thuận hoặc lệnh hủy bỏ việc Phong Tỏa Tài Khoản.
- (iii) Khi phong tỏa Tài Khoản theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện này bao gồm bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng có thể tiến hành như trả lại bất kỳ séc hoặc công cụ khác nào dù đã được gửi vào Ngân Hàng để thu tiền hay thanh toán như được quy định trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không bị tuyên bố là phải chịu trách nhiệm về việc không tuân thủ và hoặc vi phạm hợp đồng và hoặc về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, phí tổn, chi phí hoặc lệ phí nào được yêu cầu đối với Ngân Hàng bởi Khách Hàng hoặc bởi bất kỳ chủ thể nào khác dựa trên bất kỳ cơ sở nào và bất kể ý kiến nào có thể được Ngân Hàng đưa ra cho việc trả lại séc hoặc công cụ khác đó. Liên quan đến vấn đề này, Khách Hàng đồng ý thêm rằng và cam kết sẽ bảo đảm Ngân Hàng sẽ được bồi thường đầy đủ đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường nào cho các thiệt hại, tổn thất, phí tổn, lệ phí và chi phí (pháp lý hoặc chi phí khác) có thể được đưa ra đối với Ngân Hàng bởi bất kỳ chủ thể nào khác.
- (iv) Khách Hàng đồng ý thêm rằng nếu Ngân Hàng bị kiện hoặc trở thành một bên trong bất kỳ vụ kiện nào phát sinh từ hành động của Ngân Hàng trong việc Phong Tỏa Tài Khoản tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc nếu trước hoặc sau khi Phong Tỏa Tài Khoản Ngân Hàng bắt đầu bất kỳ vụ kiện chống lại bất kỳ bên nào bao gồm cả Khách Hàng để yêu cầu bất kỳ biện pháp phù hợp nào hoặc tuyên bố nào được đưa ra bởi bất kỳ tòa án nào, thì tất cả các khoản tiền phạt, tổn thất, thiệt hại, yêu cầu thanh toán, phí tổn, lệ phí và chi phí (pháp lý hoặc chi phí khác) mà tòa án có thể ban hành chống lại Ngân Hàng hoặc Ngân Hàng có thể phải gánh chịu sẽ được bồi thường đầy đủ bởi Khách Hàng.
- (v) Trong khi hành động theo bất kỳ điều khoản, điều kiện và quy định nào trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không bị tuyên bố là có nghĩa vụ hay trách

nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, phí tổn hoặc chi phí nào mà Ngân Hàng có thể được yêu cầu thanh toán trên cơ sở rằng Ngân Hàng chưa nhận được thông báo về các sự kiện liên quan được đề cập tại Điều 10.1(i) vì lý do thông báo đó không đúng quy tắc, không hợp lệ, có lỗi, nhầm lẫn, vô hiệu hoặc bất kỳ lý do nào khác dựa trên bất kỳ căn cứ nào khác.

10.2 ĐÓNG TÀI KHOẢN

- (i) (Các) Khách Hàng có thể đóng Tài Khoản bằng cách nộp yêu cầu bằng văn bản hoặc bằng bất kỳ phương thức thay thế nào khác mà Ngân Hàng có thể chấp nhận. Đối với Các Tài Khoản Chung, việc đóng Tài Khoản phải phù hợp với các điều khoản và/hoặc điều kiện ủy thác được Khách Hàng đưa ra cho Ngân Hàng.
- (ii) Ngân Hàng giữ quyền đóng bất kỳ Tài Khoản nào thuộc các trường hợp sau đây:
 - Ngân Hàng nhận được yêu cầu đóng Tài Khoản bằng văn bản từ Khách Hàng;
 - Khách Hàng qua đời, được tuyên bố là qua đời, mất tích hoặc hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
 - Khách Hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo các điều khoản và điều kiện này hoặc bất kỳ cam kết nào khác đã đưa ra cho Ngân Hàng; hoặc
 - bất kỳ trường hợp nào khác được pháp luật Việt Nam quy định;
 - bất kỳ Tài Khoản nào không hoạt động và/hoặc không giao dịch mà không thỏa mãn yêu cầu về số dư tối thiểu của Ngân Hàng vào từng thời điểm; hoặc
 - bất kỳ Tài Khoản nào tiếp tục ở trong tình trạng thiếu chi do chưa thanh toán phí trả lại séc và phí dịch vụ.
 - bất kỳ Tài Khoản nào mà, theo ý kiến của Ngân Hàng, đã được kiểm soát không tốt.
- (iii) Ngoài các quyền của Ngân Hàng được quy định tại Điều 10.2(ii) trên đây, Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng giữ quyền đóng bất kỳ Tài Khoản nào theo quyền quyết định tuyệt đối của Ngân Hàng mà không cần đưa ra bất kỳ lý do nào, bằng việc thông báo phù hợp cho Khách Hàng.
- (iv) Khách Hàng phải tuân thủ tất cả các yêu cầu của Ngân Hàng, nếu có, đối với việc đóng Tài Khoản.
- (v) Ngân Hàng giữ quyền ấn định bất kỳ khoản phí nào, trong trường hợp áp dụng, do Ngân Hàng quyết định vào từng thời điểm để thực hiện việc đóng Tài Khoản.

11. TÀI KHOẢN KHÔNG HOẠT ĐỘNG/KHÔNG GIAO DỊCH /CÁC KHOẢN TIỀN KHÔNG YÊU CẦU THANH TOÁN

- 11.1 Các Tài Khoản không có giao dịch ghi nợ và/hoặc ghi có (ngoài các giao dịch ghi nợ và/hoặc ghi có do Ngân Hàng thực hiện cho mục đích ghi có tiền lãi vào tài khoản hoặc ghi nợ phí và/hoặc lệ phí phải trả bởi Chủ Tài Khoản cho Ngân Hàng) trong một trăm tám mươi (180) ngày trở lên sẽ được coi là các tài khoản không hoạt động.
- 11.2 Đối với Tài Khoản đã được phân loại là tài khoản không hoạt động theo Điều 11.1 trên đây, thì sẽ không được phép thực hiện các giao dịch ghi có và/hoặc ghi nợ (ngoài các giao dịch ghi có và/hoặc ghi có do Ngân Hàng thực hiện cho mục đích ghi có tiền lãi vào tài khoản hoặc ghi nợ phí và/hoặc lệ phí phải trả bởi Chủ Tài Khoản cho Ngân Hàng) trên Tài Khoản trừ khi và cho đến khi tài khoản đã được hoạt động trở lại theo Điều 11.3 dưới đây.

- 11.3 Để kích hoạt một tài khoản không hoạt động, Khách Hàng phải khởi đầu các công việc sau đây tại bất kỳ chi nhánh nào của Ngân Hàng:
- (i) một giao dịch rút tiền mặt tại quầy, phụ thuộc vào việc xác minh nhân thân của Khách Hàng; hoặc
 - (ii) một khoản tiền gửi bằng tiền mặt, phụ thuộc vào việc xác minh nhân thân của Khách Hàng bằng phương thức điện tử.
- 11.4 Ngân Hàng giữ quyền ấn định phí dịch vụ, trong trường hợp áp dụng, do Ngân Hàng quyết định vào từng thời điểm để duy trì các tài khoản không hoạt động và/hoặc không yêu cầu thanh toán.

12. DỮ LIỆU GIAO DỊCH VÀ THÔNG BÁO

- 12.1 Ngân Hàng sẽ phát hành sao kê tài khoản hàng tháng bằng email cho Khách Hàng, liệt kê các giao dịch trong kỳ.
- 12.2 Khách Hàng phải xem xét các giao dịch được ghi chép lại trong lịch sử giao dịch hoặc sao kê được cung cấp trực tuyến và/hoặc bản sao kê hàng tháng được gửi qua email và thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ lỗi, sai sót, chênh lệch, yêu cầu thanh toán hoặc ghi nợ hoặc các nội dung không được phép. Nếu Khách Hàng không thông báo cho Ngân Hàng về việc không nhận được sao kê và có được bản sao kê nêu trên hoặc không thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ lỗi, chênh lệch, yêu cầu thanh toán hoặc ghi nợ hoặc các nội dung không được phép trong lịch sử giao dịch hoặc sao kê được cung cấp trực tuyến và/hoặc bản sao kê hàng tháng trong vòng 15 ngày kể từ ngày đăng tải giao dịch trực tuyến hoặc ngày sao kê được gửi qua email, tùy từng trường hợp, thì Khách Hàng sẽ được coi như đã chấp nhận hoàn toàn tất cả các bút toán trong sao kê được cung cấp trực tuyến và/hoặc bản sao kê hàng tháng được gửi qua email, tùy từng trường hợp, là trung thực và chính xác về mọi khía cạnh.
- 12.3 Ngân Hàng có thể không phát hành và hoặc cung cấp sao kê tài khoản nếu tài khoản không hoạt động hoặc giao dịch trong một khoảng thời gian do Ngân Hàng quyết định. Ngân Hàng cũng có thể ngừng phát hành và/hoặc cung cấp sao kê tài khoản nếu bản sao kê không được nhận hoặc giao bất kỳ lý do nào.

13. TÀI KHOẢN CHUNG (Áp dụng đối với Các Tài Khoản Chung đứng tên hai người trở lên)

- 13.1 Tất cả các thỏa thuận, nghĩa vụ, quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm có trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được coi là các thỏa thuận, nghĩa vụ, quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm liên đới và theo phần. Mỗi Đồng Chủ Tài Khoản có trách nhiệm đối với tất cả các nghĩa vụ theo Tài Khoản Chung. Không có Đồng Chủ Tài Khoản nào được quyền đưa ra hoặc thi hành bất kỳ khiếu nại hoặc quyền nào chống lại bất kỳ Đồng Chủ Tài Khoản nào khác với Ngân Hàng, cho dù liên quan đến bất kỳ khoản thanh toán nào theo Tài Khoản Chung hoặc theo cách khác; và không có Đồng Chủ Tài Khoản nào nhận được lợi ích (toàn bộ hay một phần và dù bằng cách thế quyền hay theo cách khác) của bất kỳ quyền nào của Ngân Hàng liên quan đến Tài Khoản Chung. Ngân Hàng sẽ hoàn thành nghĩa vụ của mình bằng cách thông báo cho bất kỳ người nào đứng tên Tài Khoản Chung.
- 13.2 Các Đồng Chủ Tài Khoản có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với Tài Khoản Chung của họ và việc sử dụng Tài Khoản Chung phải được sự chấp thuận của tất cả các Đồng Chủ Tài Khoản.
- 13.3 Các Đồng Chủ Tài Khoản có thể ủy quyền cho nhau hoặc cho người khác sử dụng và xử lý Tài Khoản Chung trong phạm vi các quyền và nghĩa vụ của họ. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản.
- 13.4 Các Đồng Chủ Tài Khoản sẽ liên đới và theo phần cam kết bồi thường và bảo đảm Ngân Hàng không bị tổn hại đối với các tổn thất, khiếu nại, yêu cầu, khiếu kiện, chi phí, phí tổn và các nghĩa vụ khác dù dưới bất kỳ hình thức nào và gánh chịu vào bất kỳ thời điểm nào phát sinh từ bất kỳ sự ủy quyền nào được đưa ra bởi bất kỳ đồng Chủ Tài Khoản nào. Trong trường hợp bất kỳ Chủ Tài Khoản nào qua đời, mất tích hoặc mất trí hoặc theo cách khác không có năng lực pháp lý để sử dụng tài khoản chung, thì quyền sử

dụng tài khoản chung và các nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng tài khoản chung đó sẽ được giải quyết theo pháp luật Việt Nam hoặc bất kỳ đạo luật nào khác có tính chất tương tự. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, việc một Đồng Chủ Tài Khoản qua đời hoặc mất tích hoặc mất trí sẽ không ảnh hưởng đến trách nhiệm của một Đồng Chủ Tài Khoản khác.

14. QUYỀN ĐỐI TRỪ VÀ QUYỀN GHI NỢ

- 14.1 Ngân Hàng giữ quyền phối hợp, hợp nhất bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng duy trì tại Ngân Hàng và /hoặc đối trừ và/hhoặc chuyển giao, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng, bất kỳ số dư có nào trong các Tài Khoản vào việc hoặc cho mục đích thanh toán bất kỳ khoản nợ nào của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, cho dù các khoản nợ đó đối với Ngân Hàng là thực tế, dự kiến, chính yếu, bảo đảm, theo phần, liên đới, phát sinh trong vai trò là một Khách Hàng và/hhoặc người bảo đảm và/hhoặc bên cung cấp khoản bồi thường và/hhoặc biện pháp bảo đảm, hoặc trong các vai trò khác.
- 14.2 Để tránh hiểu nhầm, Khách Hàng đồng ý rằng quyền của Ngân Hàng trong việc giữ lại hoặc tạm hoãn việc thanh toán và/hhoặc đối trừ được áp dụng đối với và có thể được thực hiện bởi Ngân Hàng trong trường hợp hoặc liên quan đến (a) Tài Khoản Chung và hoặc bất kỳ các tài khoản chung khác của Khách Hàng trong đó số dư có của các tài khoản đó được sử dụng để đối trừ Khoản Nợ phát sinh đối với Ngân Hàng bởi bất kỳ một hay nhiều đồng chủ tài khoản và hoặc bởi bất kỳ một hay nhiều đồng chủ tài khoản đối với bất kỳ chủ thể nào khác và cho dù khoản nợ đã đề cập phát sinh đối với Ngân Hàng là thực tế, dự kiến, chính yếu, bảo đảm, theo phần, liên đới, phát sinh trong vai trò là bên vay và hoặc người bảo đảm và hoặc bên cung cấp khoản bồi thường và hoặc biện pháp bảo đảm và (b) Ngân Hàng đã được thông báo về việc qua đời của Khách Hàng hoặc việc qua đời của bất kỳ một hay nhiều Đồng Chủ Tài Khoản.
- 14.3 Khách Hàng ủy quyền không hủy ngang cho Ngân Hàng ghi nợ Tài Khoản, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng, cho mục đích thực hiện thanh toán, hoàn trả và/hhoặc hoàn lại cho Ngân Hàng và hoặc thực hiện thanh toán và hoặc hoàn trả khoản tiền liên quan cho các bên thứ ba theo hoặc phát sinh từ các mục sau:
- (i) các khoản phí, chi phí, phí tổn, lệ phí phải trả liên quan đến tài khoản theo các điều khoản trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và hoặc gánh chịu theo bất kỳ cách thức nào và hoặc được tính Ngân Hàng liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào được Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng;
 - (ii) các khoản thuế (bao gồm, nhưng không giới hạn ở, thuế hàng hóa và thuế dịch vụ), lệ phí chứng từ và bất kỳ khoản thuế hoặc lệ phí nào khác được ấn định bởi chính phủ và phải trả bởi Khách Hàng liên quan đến Tài Khoản và/hhoặc bất kỳ các dịch vụ hoặc phương tiện giao dịch khác được Ngân Hàng cung cấp cho hoặc vì quyền lợi của Khách Hàng;
 - (iii) tổn thất và hoặc thiệt hại dù phải gánh chịu hoặc chi trả theo cách thức nào bởi Ngân Hàng trong khi thực hiện bất kỳ yêu cầu và chỉ thị nào của Khách Hàng và/hhoặc trong việc cung cấp dịch vụ liên quan đến Tài Khoản như được quy định tại các điều khoản của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;
 - (iv) các khoản tiền phát sinh từ bất kỳ khoản bồi thường và hoặc bảo lãnh nào được Khách Hàng thực hiện vì lợi ích của Ngân Hàng liên quan đến việc cung cấp bất kỳ dịch vụ và phương tiện giao dịch bởi Ngân Hàng cho Khách Hàng theo các điều khoản của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;
 - (v) các khoản thanh toán được thực hiện, chuyển khoản hoặc ghi có vào Tài Khoản vì lý do sai sót của Ngân Hàng và/hhoặc do khiếu nại của bất kỳ bên thứ ba nào rằng khoản tiền liên quan đã bị thanh toán nhầm bởi bên thứ ba vào Tài Khoản và hoặc do khiếu nại của bên thứ ba rằng bên thứ ba đó đã bị lừa dối, gian lận hoặc bị làm cho hiểu nhầm dẫn đến việc thực hiện thanh toán vào Tài Khoản và/hhoặc bởi vì bất kỳ lỗi hay sự cố nghiệp vụ hoặc hệ thống nào của Ngân Hàng và/hhoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác vượt ra ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Ngân Hàng;

- (vi) séc và hoặc bất kỳ công cụ tiền tệ nào khác mà sau đó bị từ chối vì bất kỳ lý do nào và trong trường hợp các séc và/hoặc công cụ tiền tệ này được Ngân Hàng ghi có vào Tài Khoản trước đó;
- (vii) các số tiền được ghi có vào Tài Khoản do có bất kỳ nghi ngờ nào về bất kỳ công cụ/ chỉ thị bị làm giả/ giao dịch gian lận, cho dù có hay không có sự tham gia của Khách Hàng;
- (viii) các khoản thanh toán theo Tài Khoản được yêu cầu thanh toán bởi các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam căn cứ vào bất kỳ quy định pháp luật nào có hiệu lực vào từng thời điểm;
- (ix) phí luật sư, phí tổn và chi phí tạm ứng (trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ) gánh chịu bởi Ngân Hàng liên quan đến bất kỳ:
 - việc thu hồi bất kỳ khoản nợ nào theo bất kỳ khoản tín dụng hoặc khoản vay được Ngân Hàng cấp cho Khách Hàng;
 - vụ kiện ra tòa được đệ trình và được tổng đạt đến Ngân Hàng và trong đó Ngân Hàng là bên bị kiện ra tòa liên quan đến Tài Khoản và hoặc bất kỳ các tài khoản nào khác của Khách Hàng được duy trì tại Ngân Hàng;
 - thủ tục xác định bên nguyên hoặc bất kỳ thủ tục tòa án nào khác được đệ trình bởi Ngân Hàng liên quan đến Tài Khoản và hoặc bất kỳ các tài khoản nào khác của Khách Hàng được duy trì tại Ngân Hàng;
 - biện pháp khẩn cấp hoặc bất kỳ thủ tục tòa án nào khác được khởi xướng đối với Tài Khoản và hoặc bất kỳ các tài khoản nào khác của Khách Hàng được duy trì tại Ngân Hàng, cho dù Ngân Hàng có được nêu tên là một bên hay không; và
 - vụ kiện pháp lý được đệ trình chống lại Ngân Hàng bởi Khách Hàng hoặc bất kỳ bên nào khác liên quan đến Tài Khoản và hoặc bất kỳ bất kỳ các tài khoản nào khác của Khách Hàng được duy trì tại Ngân Hàng và trong trường hợp Ngân Hàng thắng trong việc tự bảo vệ đối với vụ kiện pháp lý đó.
- (x) các khoản tạm ứng cho Khách Hàng và hoặc bất kỳ bên thứ ba nào theo bất kỳ thu xếp nào được ký kết giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và hoặc theo bất kỳ khoản tín dụng nào được Ngân Hàng cấp cho Khách Hàng.

15. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

- 15.1 Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm và Khách Hàng phải bồi thường đầy đủ cho Ngân Hàng và bảo đảm Ngân Hàng không bị tổn hại đối với tất cả các tổn thất, chi phí, phí tổn, thuế (bao gồm nhưng không giới hạn ở thuế GTGT) hoặc thuế quan mà Khách Hàng hoặc Ngân Hàng có thể phải gánh chịu liên quan đến Tài Khoản, Dịch Vụ ATM, Dịch Vụ Ngân Hàng Qua Điện Thoại, Dịch Vụ và/hoặc việc Ngân Hàng thực hiện bất kỳ chỉ thị nào (bất kể các chỉ thị đó có thể là không trung thực hoặc không được phép đưa ra) hoặc nếu bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng hoặc bất kỳ phần nào của các tài khoản đó bị giảm đi hoặc phong tỏa bởi bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền nào.
- 15.2 Khách Hàng đồng ý thêm rằng tất cả các quỹ, tiền, chứng khoán và bất kỳ vật có giá và tài sản nào khác thuộc về Khách Hàng và được gửi vào Ngân Hàng theo Tài Khoản và hoặc bất kỳ các tài khoản nào khác của Khách Hàng ("**Tài Sản**") sẽ tự động trở thành biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng và Ngân Hàng được quyền (i) đối trừ và hoặc ghi nợ bất kỳ khoản tiền nào trong Tài Sản cho mục đích thực hiện thanh toán bất kỳ khoản nợ nào mà Khách Hàng còn nợ Ngân Hàng như được quy định tại Điều 15 của Bản Điều Khoản và Điều Khoản này (ii) giữ lại hoặc tạm giữ các tài sản xuất trình để nhận thanh toán theo Tài Khoản cho đến khi các khoản nợ của Khách Hàng đối với Ngân Hàng được quy định tại Hợp đồng này được thanh toán hết với Ngân Hàng.

16. KHÔNG CHUYỂN NHƯỢNG VÀ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM

Nếu không có chấp thuận bằng văn bản của Ngân Hàng, Khách Hàng không được chuyển nhượng và hoặc tạo lập bất kỳ biện pháp bảo đảm nào bằng các quyền, quyền sở hữu, quyền lợi và lợi ích của bất kỳ Tài Khoản nào bao gồm nhưng không giới hạn ở tất cả các khoản tiền trong Tài Khoản đó vì lợi ích của bất kỳ chủ thể nào ngoài các biện pháp bảo đảm được tạo lập vì lợi ích của Ngân Hàng.

17. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Khách Hàng đồng ý và xác nhận rằng Ngân Hàng được phép tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng (bao gồm, nhưng không giới hạn ở, liên quan đến bất kỳ giao dịch nào của Khách Hàng, điều kiện tài chính, (các) Tài Khoản và Dịch Vụ) cho bất kỳ hoặc tất cả các đối tượng sau:

- a. bất kỳ bên nhận chuyển nhượng thực tế hay dự kiến nào của Ngân Hàng, hoặc bên tham gia hoặc bên tham gia phụ vào hoặc bên nhận chuyển giao bất kỳ quyền nào của Ngân Hàng liên quan đến Khách Hàng theo một nghĩa vụ bảo mật đối với Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào;
- b. trụ sở chính, văn phòng, chi nhánh, công ty con, công ty liên quan hoặc liên kết của Ngân Hàng ("**Thành Viên Tập Đoàn CIMB**"), nhân viên hoặc đại lý của Ngân Hàng;
- c. bất kỳ kiểm toán viên hoặc cố vấn chuyên môn nào của Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào theo một nghĩa vụ bảo mật đối với Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào;
- d. bất kỳ đại lý hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ nào của Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào có nghĩa vụ bảo mật đối với Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào;
- e. bất kỳ cơ quan hữu quan hoặc chủ thể nào khác có thẩm quyền hợp pháp hoặc thẩm quyền quản lý nào mà Ngân Hàng, với quyền tự quyết định tuyệt đối của mình, cho là cần thiết hoặc nên thực hiện vào từng thời điểm;
- f. bất kỳ chủ thể nào khi được yêu cầu thực hiện như vậy căn cứ vào trát của tòa hoặc lệnh của tòa án khác được ban hành từ bất kỳ khu vực tài phán áp dụng nào;
- g. bất kỳ chủ thể nào khi được yêu cầu thực hiện như vậy theo pháp luật của bất kỳ khu vực tài phán áp dụng nào; và
- h. bất kỳ cơ quan trong nước hoặc nước ngoài nào mà Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB có thỏa thuận hoặc thu xếp với cơ quan đó yêu cầu thông tin khách hàng hoặc thông tin Tài Khoản được tiết lộ, cho dù việc tiết lộ được thực hiện trực tiếp bởi Ngân Hàng hoặc thông qua một Thành Viên Tập Đoàn CIMB khác.

Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB nào cũng có thể chuyển giao bất kỳ thông tin nào trên đây cho bất kỳ bên nào được đề cập trên đây là các đối tượng mà Ngân Hàng được phép tiết lộ thông tin bất kể địa điểm kinh doanh chính của bên đó ở trong hay ngoài quốc gia nơi Khách Hàng đặt trụ sở chính hoặc thông tin đó sau khi tiết lộ sẽ được thu thập, nắm giữ, xử lý hay sử dụng bởi bên đó dù toàn bộ hay một phần ở bên ngoài quốc gia nơi Khách Hàng đặt trụ sở chính.

18. CHUYỂN GIAO

Ngân Hàng có thể chuyển nhượng, ký mới, chuyển giao hay bằng cách khác xử lý tất cả hoặc bất kỳ quyền và/hoặc nghĩa vụ nào của mình theo giao dịch được thực hiện với Khách Hàng trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này mà không cần sự chấp thuận của Khách Hàng (hoặc của bất kỳ chủ thể nào khác). Khách Hàng đồng ý tuân thủ bất kỳ yêu cầu hợp lý nào mà Ngân Hàng có thể có để tạo lập hiệu lực cho việc chuyển nhượng, ký mới hoặc chuyển giao đó, bao gồm cả việc ký kết bất kỳ tài liệu nào hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng có thể yêu cầu liên quan đến vấn đề này.

19. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- 19.1 Tất cả các trao đổi được gửi Ngân Hàng bằng thư điện tử và hoặc dịch vụ tin nhắn (SMS) và hoặc bưu điện đến hoặc để lại tại địa chỉ được đăng ký mới nhất của Khách Hàng với Ngân Hàng, sẽ được coi như đã được giao đến và nhận bởi Khách Hàng.
- 19.2 Trong trường hợp có khiếu nại liên quan đến bất kỳ Tài Khoản nào, Khách Hàng có thể gửi một bức thư ngắn đến trung tâm hoặc chi nhánh tương ứng của CIMB mà tại đó Tài Khoản được duy trì. Nếu sự giải thích hoặc giải quyết của trung tâm hoặc chi nhánh của CIMB không thỏa mãn yêu cầu của Khách Hàng, thì Khách Hàng có thể liên hệ với trung tâm chăm sóc Khách Hàng của Ngân Hàng tại địa chỉ và địa chỉ e-mail dưới đây (hoặc địa chỉ và địa chỉ e-mail khác mà Ngân Hàng có thể thay đổi bằng cách thông báo cho Khách Hàng): cimbcare@cimb.com.
- 19.3 Bản Điều Khoản và Điều Kiện này được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt, thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

20. CAM ĐOAN

Khách Hàng xác nhận đã đọc, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung. Khách Hàng đồng thời đồng ý rằng Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung cùng với mẫu đơn mở (các) Tài Khoản và các điều khoản và điều kiện khác được quy định bởi Ngân Hàng đối với Khách Hàng liên quan đến bất kỳ dịch vụ ngân hàng nào sẽ cấu thành hợp đồng hợp lệ và ràng buộc giữa Khách Hàng và Ngân Hàng.

21. CHỐNG RỪA TIỀN

- 21.1 Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định trái ngược nào nêu trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Ngân Hàng không có nghĩa vụ phải thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ công việc nào nếu theo ý kiến hợp lý của Ngân Hàng thì việc thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện đó sẽ hoặc có thể cấu thành một vi phạm về chống rửa tiền, tài trợ chống khủng bố hoặc luật hoặc quy chế cấm vận kinh tế hoặc thương mại áp dụng đối với Ngân Hàng.
- 21.2 Khách Hàng phải cung cấp ngay cho Ngân Hàng toàn bộ thông tin và tài liệu thuộc sở hữu, ủy thác hoặc kiểm soát của Khách Hàng được Ngân Hàng yêu cầu hợp lý để Ngân Hàng tuân thủ bất kỳ luật, quy chế chống rửa tiền, tài trợ chống khủng bố hoặc luật hoặc quy chế cấm vận kinh tế hoặc thương mại áp dụng đối với Ngân Hàng.
- 21.3 Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng cho bất kỳ cơ quan thi hành pháp luật nào, cơ quan quản lý hoặc tòa án trong trường hợp pháp luật hiện hành có yêu cầu.
- 21.4 Khách Hàng đồng ý thực hiện các quyền của mình và thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng phù hợp với luật, quy chế chống rửa tiền, tài trợ chống khủng bố hoặc luật hoặc quy chế cấm vận kinh tế hoặc thương mại áp dụng.
- 21.5 Khách Hàng tuyên bố rằng Khách Hàng hành động nhân danh chính mình và không phải là trong vai trò một bên nhận ủy thác hoặc đại diện trừ khi được công bố khác đến Ngân hàng.